TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 13/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trường Hải;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 17/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Minh T, sinh ngày 04/11/2000 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (nay là T, xã N, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Tr, sinh năm 1974; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Vũ Trọng Ng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/01/2020, Nguyễn Hữu Minh T từ phòng trọ tại khu công nghiệp Visip 1, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đón xe khách đến Bến xe An Sương tìm mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) một bịch ma túy với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng. T cất giấu số ma túy này vào túi quần trước bên phải rồi tiếp tục đón xe khách về địa bàn huyện Phú Giáo. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T nhờ Nguyễn Tiến Đ thuê phòng trong nhà nghỉ LV cho T vì T không có mang theo giấy tờ tùy thân, Đ thuê phòng số 02 cho T, đến khoảng 23 giờ cùng ngày T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T cất giấu trên bảng nội quy của phòng số 02 nơi T đang ở, đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 14/01/2020 lực lượng Công an thuộc đội CSĐTTP về kinh tế - ma túy phối hợp Đội quản lý hành chính Công an huyện Phú

Giáo, công an xã P kiểm tra hành chính nhà nghĩ LV phát hiện bắt quả tang T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật. Qua làm việc, Nguyễn Hữu Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 19/MT-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 1.5837 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hữu Minh T, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần V K cùng hình dấu mộc đỏ của Công an xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại đối tượng giám định có trọng lượng: 1.5114 gam.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng);

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSPG ngày 17/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2020. Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy sau giám định có trọng lượng 1.5114 gam, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, trả lại cho bị cáo số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị;

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Minh T khai nhận: Ngày 14/01/2020, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 1.5837 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với

các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì sử dụng rồi thì rất khó từ bỏ, nó không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

[8] Đối với 01 (một) bịch nylon miệng kéo dính, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của đối tượng Nguyễn Hữu Minh T, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần V K cùng hình dấu mộc đỏ của Công an xã P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại đối tượng giám định có trọng lượng 1.5114 gam ký hiệu 19/PC09 có chữ ký của Trần V K và Nguyễn Hữu Minh T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

[9] Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy, xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

[10] Đối với số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng), không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận, tuy nhiên về hình phạt thì chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hữu Minh T, chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với Nguyễn Tiến Đ qua xác minh tại địa phương, không có đối tượng này, cơ quan CSĐT công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Minh T 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2020.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) bì thư niêm phong ký hiệu 19/PC09 có chữ ký của Trần V K và Nguyễn Hữu Minh T và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Trả lại cho bị cáo số tiền 540.000đ (Năm trăm bốn mươi nghìn đồng);

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/3/2020 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/3/2020).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Minh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Khoa